**PHỤ LỤC**

**NHIỆM VỤ CỤ THỂ CÔNG TÁC TƯ PHÁP NĂM 2025**

*(Kèm theo Kế hoạch số /KH-STP ngày tháng năm 2025 của Sở Tư pháp)*

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nhiệm vụ chủ yếu** | **Thời hạn hoàn thành** | **Đơn vị chủ trì tham mưu/thực hiện** | **Đơn vị phối hợp** | **Kết quả (sản phẩm)** |
|  | **I. CÔNG TÁC XÂY DỰNG, THẨM ĐỊNH VBQPPL** |  |  |  |  |
|  | Trình UBND Tỉnh, Chủ tịch UBND Tỉnh danh mục văn bản quy định chi tiết thi hành luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của UBTVQH, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước (gọi chung là văn bản quy định chi tiết) năm 2025. | Tháng 02 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Công an Tỉnh; Bộ Chỉ huy quân sự Tỉnh; KH&ĐT; Giao thông vận tải; Tài chính | Tờ trình, dự thảo Báo cáo |
|  | Tham mưu Chủ tịch UBND Tỉnh có văn bản chỉ đạo đôn đốc xây dựng văn bản quy định chi tiết đối với các sở, ngành chưa tham mưu xây dựng trình UBND Tỉnh theo quy định | Tháng 3 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL |  | Công văn |
|  | Trình Chủ tịch UBND Tỉnh danh mục văn bản quy định chi tiết các Nghị định, Thông tư có hiệu lực thi hành năm 2025 | Tháng 3 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Các sở, ngành Tỉnh có liên quan | Tờ trình, dự thảo Quyết định |
|  | Thẩm định 100% dự thảo VBQPPL thông qua họp Hội đồng tư vấn thẩm định VBQPPL (trừ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn) | Thường xuyên | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Thành viên Hội đồng thẩm định và các cơ quan, đơn vị có liên quan | Công văn, báo cáo thẩm định, Biên bản |
|  | Tham mưu UBND Tỉnh bãi bỏ các Quyết định quy định về định giá hoặc điều chỉnh mức giá dịch vụ được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp với Luật Giá ngày 19 tháng 6 năm 2023 | Khi các cơ quan có liên quan ban hành mức giá dịch vụ (hành chính) | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Các sở, ngành tỉnh liên quan | Tờ trình, dự thảo Quyết định,Công văn lấy ý kiến, Báo cáo thẩm định |
|  | **II. CÔNG TÁC RÀ SOÁT VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT** |  |  |  |  |
|  | Báo cáo kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tình Đồng Tháp trong kỳ rà soát năm 2024 | Tháng 01 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Các sở, ngành tỉnh và UBND cấp huyện | Báo cáo |
|  | Trình Chủ tịch UBND Tỉnh dự thảo Quyết định công bố danh mục VBQPPL do HĐND, UBND Tỉnh ban hành hết hiệu lực trong kỳ rà soát năm 2024 | Tháng 01 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Các sở, ngành tỉnh | Tờ trình, Quyết định, Danh mục |
|  | Kế hoạch rà soát VBQPPL do HĐND và UBND Tỉnh ban hành trong kỳ rà soát 2025 | Tháng 02 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Các sở, ngành tỉnh | Kế hoạch |
|  | Kế hoạch Xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tư pháp và thực hiện quản lý công tác pháp chế năm 2025 | Tháng 05 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Các Phòng chuyên môn thuộc Sở | Kế hoạch |
|  | Báo cáo rà soát VBQPPL theo chuyên đề, lĩnh vực, địa bàn theo yêu cầu của các bộ, ngành Trung ương | Khi có yêu cầu | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Các sở, ngành có liên quan đến các chuyên đề, lĩnh vực được rà soát | Báo cáo |
|  | Báo cáo Xây dựng, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực tư pháp và thực hiện quản lý công tác pháp chế năm 2025 | Tháng 11 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Các Phòng chuyên môn thuộc Sở | Báo cáo |
|  | **III. HỆ THỐNG HÓA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT KỲ 2019 - 2023** |  |  |  |  |
|  | Trình UBND Tỉnh Báo cáo tiến độ rà soát VBQPPL đã được công bố kỳ hệ thống hóa năm 2019-2023 | Tháng 01 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Các sở, ngành tỉnh liên quan | Tờ trình, Báo cáo |
|  | Đề xuất UBND Tỉnh giao Sở Tư pháp chủ trì soạn thảo VBQPPL bãi bỏ các VBQPPL không còn phù hợp sau khi hệ thống hóa (nếu có) | Tháng 3 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Các sở, ngành tỉnh liên quan | Tờ trình, dự thảo, Công văn lấy ý kiến, Báo cáo thẩm định |
|  | **IV. CÔNG TÁC KIỂM TRA VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT** |  |  |  |  |
|  | Trình UBND Tỉnh dự thảo Báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý VBQPPL do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành năm 2024 | Tháng 01 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Các sở, ngành Tỉnh | Báo cáo |
|  | Báo cáo Chủ tịch UBND Tỉnh kết quả kiểm tra và tình hình xử lý VBQPPL do Hội đồng nhân dân, UBND cấp huyện ban hành năm 2024 | Tháng 01 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | UBND các huyện, thành phố | Báo cáo |
|  | Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan rà soát và tự kiểm tra VBQPPL liên quan Chuyên đề về các văn bản liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường; quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phục vụ mục tiêu phát triển nguồn nhân lực và lĩnh vực khoa học và công nghệ năm 2025 | Tháng 01 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Các Sở, ngành Tỉnh | Kế hoạch |
|  | Trình UBND Tỉnh báo cáo kết quả tự kiểm tra theo Chuyên đề về các văn bản liên quan đến việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo vệ môi trường; quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức phục vụ mục tiêu phát triển nguồn nhân lực và lĩnh vực khoa học và công nghệ năm 2025 | Tháng 01 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Các Sở, ngành Tỉnh | Báo cáo |
|  | Đề xuất Chủ tịch UBND Tỉnh bãi bỏ các văn bản trái pháp luật của cấp huyện (nếu cấp huyện chưa xử lý) thuộc thẩm quyền | Thường xuyên | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL |  | Báo cáo |
|  | Trình UBND Tỉnh dự thảo Công văn chấn chỉnh việc ban hành văn bản trái pháp luật | Tháng 3 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL |  | Công văn |
|  | Trình UBND Tỉnh dự thảo Kế hoạch kiểm tra VBQPPL năm 2025 | Tháng 02 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL |  | Kế hoạch |
|  | Thực hiện tự kiểm tra 100% VBQPPL và kiểm tra theo thẩm quyền đạt từ 90% trở lên số văn bản tiếp nhận được | Thường xuyên (khi nhận được văn bản) | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Các sở, ngành Tỉnh; UBND các huyện, thành phố | Công văn, báo cáo, Kết luận |
|  | Trình UBND Tỉnh dự thảo Báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 của cấp tỉnh | Tháng 11 |  | Các sở, ngành Tỉnh; UBND các huyện, thành phố | Tờ trình, dự thảo Báo cáo |
|  | **V. CÔNG TÁC PHÁP CHẾ** |  |  |  |  |
|  | Trình UBND Tỉnh dự thảo Kế hoạch pháp chế năm 2025 | Tháng 3 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Các sở, ngành Tỉnh; UBND các huyện, thành phố | Tờ trình, Kế hoạch |
|  | Văn bản đề nghị chấn chỉnh hoạt động của pháp chế trên địa bàn Tỉnh | Tháng 4 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Các sở, ngành Tỉnh; UBND các huyện, thành phố | Công văn |
|  | Trình UBND Tỉnh dự thảo Báo cáo công tác pháp chế năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp | Tháng 11 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Các sở, ngành Tỉnh; UBND các huyện, thành phố | Công văn, Tờ trình, Báo cáo |
|  | **VI. CÔNG TÁC HỖ TRỢ PHÁP LÝ CHO DOANH NGHIỆP** |  |  |  |  |
|  | Xây dựng Kế hoạch hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2025 | Tháng 3 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Các sở, ngành Tỉnh; UBND các huyện, thành phố | Tờ trình, Kế hoạch |
|  | Tổ chức hội nghị hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa năm 2025 | Tháng 6 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Sở Kế hoạch và Đầu tư; Trung tâm hỗ trợ doanh nghiệp, khởi nghiệp; Hội doanh nghiệp trẻ và các Sở ngành Tỉnh | Hội nghị |
|  | Tuyên truyền kiến thức pháp luật cho doanh nghiệp nhỏ và vừa thông qua việc giải đáp các khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp qua các Chương trình “Biết để làm đúng”, “Chương trình tư vấn pháp luật” | Tháng 10 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Phòng phổ biến giáo dục pháp luật | Trang tin hoặc tư vấn thông qua Chương trình tư vấn pháp luật |
|  | **VII. CẬP NHẬT CƠ SỞ DỮ LIỆU QUỐC GIA VỀ PHÁP LUẬT** |  |  |  |  |
|  | Trình UBND Tỉnh dự thảo Báo cáo tình hình hình cập nhật, khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật năm 2025 | Tháng 10 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL |  | Báo cáo |
|  | Tổ chức Hội nghị tập huấn công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL | Tháng 6 | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL |  | Hội nghị |
|  | Báo cáo cải thiện chỉ số các quy định pháp luật 06 và năm 2025 | Khi có yêu cầu của Bộ Tư pháp | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Các sở, ngành Tỉnh và UBND cấp huyện | Báo cáo |
|  | Báo cáo tình hình thực hiện đánh giá tác động chính sách, thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng và soạn thảo dự thảo văn bản quy phạm pháp luật 06 tháng và năm 2025 | Khi có yêu cầu của Bộ Tư pháp | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL | Các sở, ngành Tỉnh | Báo cáo |
|  | **VIII. CÔNG TÁC PBGDPL** |  |  |  |  |
|  | Tham mưu UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch PBGDPL, HGCS, CTCPL năm 2025 | Tháng 01 | Phòng PBGDPL | Các Phòng, đơn vị thuộc Sở | Kế hoạch |
|  | Tham mưu Hội đồng PHPBGDPL ban hành Kế hoạch PBGDPL trên Báo Đồng Tháp và Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp | Tháng 02 | Phòng PBGDPL | Các Phòng, đơn vị thuộc Sở | Kế hoạch |
|  | Bản tin Tư pháp | Mỗi quý  01 kỳ | Phòng PBGDPL | Các Phòng, đơn vị thuộc Sở; Phòng Tư pháp các huyện, thành phố; Cộng tác viên | Bản tin |
|  | Bản tin ngành Tư pháp | Mỗi tháng 02 kỳ | Phòng PBGDPL | Các Phòng, đơn vị thuộc Sở; Phòng Tư pháp các huyện, thành phố | Bản tin |
|  | Tổ chức PBGDPL cho chiến sĩ Trung đoàn Bộ binh 320 | Tháng 3 ban hành Kế hoạch; tháng 4 tổ chức  Hội nghị | Phòng PBGDPL | Phòng tuyên huấn Trung đoàn Bộ binh 320 | Kế hoạch, Hội nghị |
|  | Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật năm 2025  - Hình thức: trực tuyến  - Địa điểm: UBND Tỉnh hoặc thuê Hội trường kết nối trực tuyến  - Thời gian: Tháng 5 năm 2025  - Báo cáo viên: Mời Cục PBGDPL, Bộ Tư pháp. | Tháng 3 ban hành Kế hoạch; Tháng 5 tổ chức  tập huấn | Phòng PBGDPL | Các Phòng, đơn vị thuộc Sở và Phòng Tư pháp các huyện, thành phố | Kế hoạch, Hội nghị |
|  | Kế hoạch trang bị tài liệu PBGDPL cho báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật (mua sổ tay hỏi đáp pháp luật về Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành có liên quan) | Tháng 4 | Phòng PBGDPL | Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật | Kế hoạch |
|  | Công văn hướng dẫn công tác PBGDPL, HGOCS, CTCPL năm 2025 | Tháng 5 | Phòng PBGDPL | Các Phòng, đơn vị thuộc Sở và Phòng Tư pháp các huyện, thành phố | Tờ trình, Công văn |
|  | Tập huấn kỹ năng tuyên truyền pháp luật cho Tuyên truyền viên là thanh niên (theo Quyết định số 628/QĐ-UBND-NC ngày 17/6/2022 của Uỷ ban nhân dân Tỉnh ban hành Chương trình phát triển thanh niên tỉnh Đồng Tháp, giai đoạn 2021 - 2030)  - Hình thức: trực tiếp  - Địa điểm: 08 xã biên giới  - Thời gian: tháng 6 năm 2025  - Số lượng: 560 người | Tháng 4 ban hành Kế hoạch; Tháng 6 tổ chức Hội nghị | Phòng PBGDPL | Phòng Tư pháp các huyện, thành phố | Kế hoạch, Hội nghị |
|  | Tổ chức triển khai Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2025 | Tháng 8 | Phòng PBGDPL | Các Phòng, đơn vị thuộc Sở và Phòng Tư pháp các huyện, thành phố | Tờ trình, Kế hoạch và tổ chức các hoạt động |
|  | Tổ chức Cuộc thi trực tuyến tìm hiểu kiến thức pháp luật năm 2025  - Hình thức: trực tuyến  - Thời gian: Tháng 9 năm 2025 | Tháng 6 ban hành Kế hoạch; Tháng 9 tổ chức Cuộc thi | Phòng PBGDPL | Các Phòng, đơn vị thuộc Sở và Phòng Tư pháp các huyện, thành phố | Kế hoạch, Cuộc thi |
|  | Tổ chức phổ biến pháp luật cho sinh viên năm 2025  - Hình thức: trực tiếp  - Địa điểm: 04 điểm, gồm Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp (03 điểm) và Trường Cao đẳng Y tế (01 điểm)  - Thời gian: Tháng 10 năm 2025  - Số lượng: 1.800 sinh viên | Tháng 10 |  | Trường Cao đẳng Cộng đồng Đồng Tháp và Trường Cao đẳng Y tế | Hội nghị |
|  | **IX. CÔNG TÁC HOÀ GIẢI Ở CƠ SỞ** |  |  |  |  |
|  | Kế hoạch triển khai Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ Hoà giải viên ở cơ sở giai đoạn 2024 - 2030” | Tháng 3 | Phòng PBGDPL | Phòng Tư pháp các huyện, thành phố | Tờ trình, Kế hoạch |
|  | Hội nghị tập huấn chỉ đạo điểm về công tác hoà giải cho 04 huyện (thành phố Hồng Ngự, huyện Tân Hồng, huyện Thanh Bình, huyện Cao Lãnh). | Tháng 4 ban hành Kế hoạch; tháng 5 tổ chức tập huấn | Phòng PBGDPL | Phòng Tư pháp các huyện, thành phố | Kế hoạch  và tổ chức Hội nghị |
|  | Tổ chức Hội thi Hoà giải viên giỏi cấp tỉnh | Tháng 5 ban hành Kế hoạch;  tháng 7 tổ chức Hội thi | Phòng PBGDPL | Các Phòng, đơn vị thuộc Sở và Phòng Tư pháp các huyện, thành phố | Kế hoạch và tổ chức Hội thi |
|  | **X. CÔNG TÁC CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT** |  |  |  |  |
|  | Tập huấn hướng dẫn xã, phường, thị trấn xây dựng chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2025  - Hình thức: trực tiếp  - Địa điểm: 12 huyện, thành phố  - Thời gian: Tháng 10 năm 2025 | Tháng 8 ban hành Kế hoạch; Tháng 10 tổ chức tập huấn | Phòng PBGDPL | UBND và Phòng Tư pháp các huyện, thành phố | Kế hoạch và  Hội nghị |
|  | Kế hoạch kiểm tra công tác PBGDPL, HGOCS, CTCPL năm 2025 | Tháng 9 | Phòng PBGDPL | UBND và Phòng Tư pháp các huyện, thành phố | Kế hoạch và tổ chức kiểm tra |
|  | **XI. CÔNG TÁC QUẢN LÝ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH** |  |  |  |  |
|  | - Mời Bộ Tư pháp tổ chức Hội nghị tập huấn triển khai Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (sau khi nghị định được ban hành)  - Xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý xử lý vi phạm hành chính  - Tổ chức Tọa đàm chuyên đề về xử lý vi phạm hành chính (sau khi Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2021/NĐ-CP có hiệu lực thi hành được 6 tháng) | Thường xuyên | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL | Cơ quan, đơn vị có liên quan | Công văn, Báo cáo, Tờ trình, Kế hoạch |
| 1. 2 | Trình UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính | Tháng 01 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL |  | Tờ trình, dự thảo Kế hoạch |
| 1. 3 | Trình Chủ tịch UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2025 (trước ngày 15/3), dự kiến:  - Cấp tỉnh: Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Quản lý thị trường, Phòng Cảnh sát PCCC & CNCH - Công an tỉnh.  - Cấp huyện: huyện Tam Nông, huyện Lai Vung, thành phố Hồng Ngự | Tháng 3 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL |  | Tờ trình, dự thảo Kế hoạch |
| 1. 5 | Trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra công tác XLVPHC năm 2025 | Tháng 6 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL |  | Tờ trình, dự thảo Quyết định |
| 1. 6 | Thông báo lịch kiểm tra công tác thi hành pháp luật về XLVPHC năm 2025 theo Kế hoạch của UBND Tỉnh | Tháng 7 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL | Sở, ngành tỉnh và UBND huyện, thành phố | Công văn, Thông báo |
| 1. 7 | Kiểm tra công tác thi hành pháp luật về XLVPHC năm 2025 theo Kế hoạch của UBND Tỉnh | Tháng 8 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL | Thành viên Đoàn kiểm tra | Biên bản |
| 1. 8 | Kết luận và thông báo kết luận kiểm tra thi hành pháp luật về XLVPHC năm 2025 đến các đơn vị đã kiểm tra (25 ngày kể từ ngày kết thúc hoạt động kiểm tra) và thực hiện các hoạt động sau kiểm tra (thông báo kết luận, theo dõi, đôn đốc) | Tháng 9 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL |  | Kết luận, Thông báo kết luận |
|  | Báo cáo kết quả kiểm tra thi hành pháp luật về XLVPHC năm 2025 (kết thúc đợt kiểm tra); văn bản kiến nghị xử lý kết quả kiểm tra thi hành pháp luật về XLVPHC năm 2025 (nếu có) | Tháng 10 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL |  | Báo cáo |
|  | Trình UBND Tỉnh báo cáo công tác thi hành pháp luật về XLVPHC năm 2025 | Tháng 12 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL |  | Công văn, Tờ trình, dự thảo Báo cáo |
|  | **XII. CÔNG TÁC THEO DÕI THI HÀNH PHÁP LUẬT** |  | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL |  |  |
| 1. 2 | Trình UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật (trong đó xác định rõ lĩnh vực trọng tâm, liên ngành của Tỉnh) | Tháng 01 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL |  | Tờ trình, dự thảo Kế hoạch |
| 1. 3 | Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 của Sở Tư pháp | Tháng 02 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL |  | Kế hoạch |
| 1. 4 | Trình UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch khảo sát tình hình thi hành pháp luật năm 2025 theo Kế hoạch của UBND tỉnh | Tháng 3 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL |  | Tờ trình, dự thảo Kế hoạch |
| 1. 5 | Kế hoạch khảo sát theo dõi tình hình thi hành pháp luật theo Kế hoạch của Sở Tư pháp | Tháng 4 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL |  | Kế hoạch |
|  | Trình UBND Tỉnh báo cáo kết quả thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1, 6 tháng đầu năm 2025 | Tháng 6 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL |  | Tờ trình, dự thảo Báo cáo |
|  | Thực hiện kiểm tra, báo cáo kết quả khảo sát, kết quả kiểm tra tình hình thi hành pháp luật năm 2025 theo Kế hoạch của Sở Tư pháp | Tháng 6 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL | Thanh tra Sở | Biên bản, Báo cáo |
|  | Trình UBND Tỉnh ban hành Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra tình hình thi hành pháp luật năm 2025 theo Kế hoạch của UBND tỉnh, dự kiến: UBND huyện Cao Lãnh, UBND huyện Tháp Mười và 02 Doanh nghiệp trên địa bàn huyện | Tháng 8 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL |  | Tờ trình, dự thảo Quyết định |
|  | Thông báo lịch kiểm tra tình hình thi hành pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch của UBND tỉnh | Tháng 9 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL | Thành viên Đoàn kiểm tra | Công văn, Thông báo |
|  | Tiến hành kiểm tra và phối hợp khảo sát tình hình thi hành pháp luật năm 2025 theo các Kế hoạch của UBND tỉnh | Tháng 10 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL |  |  |
|  | - Thông báo kết luận kiểm tra tình hình thi hành pháp luật năm 2025 của Đoàn kiểm tra; Báo cáo kết quả khảo sát, kết quả kiểm tra tình hình thi hành pháp luật năm 2025 theo Kế hoạch của UBND Tỉnh  - Trình UBND Tỉnh ban hành văn bản kiến nghị xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025  - Báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025 của Sở Tư pháp | Tháng 11 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL |  | Thông báo kết luận, Báo cáo, Công văn |
|  | Trình UBND Tỉnh báo cáo kết quả: công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2025; thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp để giảm chi phí tuân thủ pháp luật, nâng xếp hạng chỉ số B1 năm 2025 | Tháng 12 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL |  | Tờ trình, dự thảo Báo cáo |
|  | **XIII. CÔNG TÁC BỒI THƯỜNG NHÀ NƯỚC** |  | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL |  |  |
| 1. 1 | - Tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước theo các văn bản sửa đổi, bổ sung, ban hành mới thay thế Nghị định số 68/2018/NĐ-CP và các Thông tư của Bộ Tư pháp về công tác bồi thường nhà nước (sau khi các văn bản được ban hành)  - Trình UBND Tỉnh ban hành quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước bảo đảm phù hợp với tình hình thực tế và văn bản sửa đổi, bổ sung, ban hành mới thay thế Nghị định số 68/2018/NĐ-CP và các Thông tư của Bộ Tư pháp về công tác bồi thường nhà nước (sau khi các văn bản được ban hành) | Thường xuyên | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL |  | Công văn triển khai, Hội nghị tập huấn, Tờ trình, dự thảo Quy chế |
| 1. 2 | - Trình UBND Tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện công tác bồi thường nhà nước năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp  - Trình UBND Tỉnh dự thảo Báo cáo số liệu thống kê năm chính thức công tác bồi thường nhà nước năm 2024 | Tháng 01 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL |  | Tờ trình, dự thảo Kế hoạch, Công văn |
| 1. 3 | Kế hoạch kiểm tra và thực hiện khảo sát công tác bồi thường nhà nước; kiểm tra, báo cáo kết quả kiểm tra công tác bồi thường nhà nước năm 2025 theo Kế hoạch kiểm tra công tác bồi thường nhà nước năm 2025 (lồng ghép chung Kế hoạch kiểm tra công tác đăng ký, quản lý hộ tịch, chứng thực, nuôi con nuôi…) | Tháng 3 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL | Phòng Hành chính tư pháp - Bổ trợ tư pháp | Kế hoạch, Biên bản, Báo cáo |
| 1. 4 | Trình UBND Tỉnh chỉ đạo trong công tác bồi thường nhà nước theo kết quả dự báo khả năng phát sinh yêu cầu bồi thường | Tháng 4 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL |  | Tờ trình, dự thảo Công văn |
| 1. 5 | Báo cáo kết quả chấm điểm tổng hợp kết quả đánh giá và xếp loại công tác bồi thường nhà nước năm 2025 | Tháng 10 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL |  | Báo cáo |
|  | Trình UBND Tỉnh báo cáo công tác bồi thường nhà nước | Tháng 11 | Phòng Quản lý XLVPHC&TDTHPL |  | Tờ trình, dự thảo Báo cáo |
|  | **XIV. HÀNH CHÍNH TƯ PHÁP** |  |  |  |  |
|  | Rà soát, thống kê, cập nhật bổ sung và đơn giản hóa kịp thời các loại TTHC do Bộ Tư pháp ban hành | Sau 05 ngày làm việc (*kể từ khi BTP công bố TTHC mới*) | Phòng HCTP&BTTP | Văn phòng Sở | Tờ trình, dự thảo Quyết định |
|  | Cấp bản sao trích lục Hộ tịch không phụ thuộc vào nơi cư trú trong phạm vi nội Tỉnh | Quý I | Phòng HCTP&BTTP | Phòng Tư pháp các huyện, thành phố và UBND cấp xã |  |
|  | Tập huấn nâng cao nghiệp vụ Hộ tịch tại UBND cấp huyện cho đội ngũ công chức làm công tác hộ tịch cấp huyện và cấp xã | Quý II | Phòng HCTP&BTTP | Phòng Tư pháp các huyện, thành phố, Thanh tra Sở và Phòng QLXLVPHC&TDTHPL | Kế hoạch |
|  | Kiểm tra công tác hộ tịch, nuôi con nuôi… tại UBND cấp huyện, xã | Quý III | Phòng HCTP&BTTP | 03 Phòng Tư pháp và 06 UBND cấp xã | Kế hoạch |
|  | Chỉ đạo thực hiện các nội dung liên quan trong công tác Quốc tịch | Quý I | Phòng HCTP&BTTP |  | Công văn |
|  | Rà soát, thống kê và đề xuất chủ trương xử lý đối với công dân chưa xác định được quốc tịch; hướng dẫn kê khai và thực hiện thủ tục xin nhập và trở lại quốc tịch Việt Nam (*khi đủ điều kiện*) | Quý I | Phòng HCTP&BTTP |  | Hướng dẫn, tư vấn về TTHC xin nhập, xin trở lại quốc tịch Việt Nam theo danh sách đã thống kê |
|  | Rà soát, thống kê hướng dẫn cho người dân di cư tự do từ Campuchia trở về Việt Nam | Thường xuyên | Phòng HCTP&BTTP |  | Báo cáo thống kê kết quả đã giải quyết |
|  | Tập huấn nâng cao nghiệp vụ Chứng thực tại UBND cấp huyện cho đội ngũ công chức làm công tác chứng thực cấp huyện và cấp xã | Thường xuyên | Phòng HCTP&BTTP | Phòng Tư pháp các huyện, thành phố, Thanh tra Sở và Phòng QLXLVPHC&TDTHPL | Kế hoạch |
|  | Kiểm tra công tác chứng thực tại UBND cấp huyện, xã 06 tháng đầu năm 2024 | Tháng 4 | Phòng HCTP&BTTP | 03 Phòng Tư pháp và 06 UBND cấp xã | Kế hoạch |
|  | Thực hiện rà soát danh sách cộng tác viên dịch thuật tại cấp huyện | Tháng 6 | Phòng HCTP&BTTP | Phòng Tư pháp các huyện, thành phố | Quyết định công nhận cộng tác viên |
|  | Báo cáo theo định kỳ công tác quản lý nhà nước về đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp | Tháng 10 | Phòng HCTP&BTTP | Các tổ chức hành nghề công chứng | Báo cáo |
|  | Thực hiện rà soát, đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi (*Trường hợp trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em mồ côi cả cha và mẹ, trẻ em không nơi nương tựa đang được cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng hoặc chăm sóc thay thế theo quy định của pháp luật*) theo Nghị định số 24/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ | Hàng tháng | Phòng HCTP&BTTP | Sở LĐ-TB&XH, UBND cấp xã | Danh sách và thông báo tìm gia đình thay thế |
|  | Duy trì mô hình “*Thông tin lý lịch tư pháp trên VNeID” cho đến khi chuyển giao nhiệm vụ* | Thường xuyên | Phòng HCTP&BTTP |  |  |
|  | Tiếp nhận, lập mới, bổ sung thông tin Lý lịch tư pháp | Thường xuyên | Phòng HCTP&BTTP |  |  |
|  | **XV. CÔNG TÁC BỔ TRỢ TƯ PHÁP** |  |  |  |  |
|  | Hội nghị Tổng kết công tác Công chứng 2024, triển khai công tác năm 2025 | QuýI/2025 | Phòng HCTP&BTTP | Hội CCV Tỉnh | Hội nghị tổng kết |
|  | Sơ kết và mở rộng phạm vi áp dụng mô hình “*Triển khai tại các điểm công chứng” người dân sử dụng CCCD gắn chip hoặc VNeID khi đi công chứng, chứng thực thay cho các loại giấy tờ chứng minh thông tin về cá nhân, nơi thường trú.* | Quý I/2024 | Phòng HCTP&BTTP | Phòng PC 06 - Công an Tỉnh và Phòng CĐS&ATTT (Sở TT&TT) | Giới thiệu danh sách, địa chỉ, đơn giá của các cơ sở chuyên cung cấp thiết bị đầu đọc mã QR, mã Vạch, Chip... uy tín chất lượng |
|  | Chỉ đạo trong hoạt động công chứng trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp | Tháng 3/2024 | Phòng HCTP&BTTP | Hội CCV Tỉnh | Công văn |
|  | Báo cáo Kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 40/CT-TTg ngày 02/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 09/5/2022 của UBND Tỉnh về tăng cường công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. | Tháng 11 | Phòng HCTP&BTTP | Các tổ chức đấu giá tài sản | Báo cáo |
|  | Hội nghị Tổng kết công tác Thừa phát lại năm 2024 | Quý I | Phòng HCTP&BTTP | Văn phòng thừa phát lại | Báo cáo Tổng kết |
|  | Kiểm tra xử lý những vi bằng lập trái quy định pháp luật | Thường xuyên | Phòng HCTP&BTTP | Thanh tra Sở, Văn phòng thừa phát lại | Báo cáo |
|  | Kiểm tra công tác tư vấn pháp luật | Quý II | Phòng HCTP&BTTP | Hội Luật gia Tỉnh | Kế hoạch kiểm tra |
|  | Sơ kết Quy chế phối hợp số 1301/QCPH-STP-CA-VKSND-TAND ngày 8/10/2021 của Sở Tư Pháp, Công An, Viện Kiểm Sát nhân dân và Tòa Án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong phối hợp công tác giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; kết hợp tổ chức Tổng kết việc thực hiện Đề án “Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp” Kết hợp với họp mặt | Quý III | Phòng HCTP&BTTP | Công an Tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân Tỉnh, Tòa án nhân dân Tỉnh | Tờ trình, dự thảo Kế hoạch |
|  | Kế hoạch tập huấn công tác giám định tư pháp | Quý II/2025 | Phòng HCTP&BTTP | Tổ chức giám định, giám định viên | Công văn, Kế hoạch |
|  | **XVI. CÔNG TÁC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ** |  |  |  |  |
|  | Kiện toàn Thành viên và Tổ Giúp việc của Hội đồng PHLNTGPL theo Thông tư liên tịch số 10/2018/TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC | Tháng 02 | Trung tâm TGPLNN | Các ngành thành viên Hội đồng | Công văn |
|  | Kế hoạch triển khai hoạt động phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng năm 2025 | Tháng 02 | Trung tâm TGPLNN | Các ngành thành viên Hội đồng | Kế hoạch |
|  | Bổ nhiệm Trợ giúp viên pháp lý | Tháng 02 | Trung tâm TGPLNN | Văn phòng Sở Tư pháp | Tờ trình, Quyết định |
|  | Kế hoạchkiểm tra công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng năm 2025 | Tháng 02 | Trung tâm TGPLNN | Các ngành thành viên của Hội đồng PHLNTGPL | Kế hoạch |
|  | Triển khai thực hiện chính sách trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý trên địa bàn tỉnh năm 2025 | Tháng 02 | Trung tâm TGPLNN | Các ngành, đơn vị có liên quan | Tờ trình, Kế hoạch |
|  | Tiến hànhkiểm tra công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng năm 2025 | Tháng 4 | Trung tâm TGPLNN | Các ngành thành viên Hội đồng, Phòng Tư pháp các huyện Cao Lãnh, Tam Nông, Tân Hồng, Thanh Bình, Lai Vung, Châu Thành. | Kiểm tra tại các cơ quan tiến hành tố tụng (các huyện Cao Lãnh, Tam Nông, Tân Hồng, Thanh Bình, Lai Vung, Châu Thành). |
|  | Biên soạn tài liệu phục vụ công tác truyền thông hoạt động trợ giúp pháp lý tại cơ sở | Tháng 4 | Trung tâm TGPLNN |  | Sổ tay |
|  | Thực hiện truyền thông tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý trong tiếp công dân năm 2025 tại 12 huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh | Tháng 5 | Trung tâm TGPLNN | Phòng Tư pháp các huyện, thành phố, Luật sư ký hợp đồng với Trung tâm, Hội Luật gia | Thực hiện  truyền thông,  tư vấn pháp luật tại cơ sở  (trung bình 20  vụ việc/huyện) |
|  | Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp Trợ giúp viên pháp lý | Tháng 5 | Trung tâm TGPLNN | Văn phòng Sở | Đề án, Quyết định |
|  | Hội nghị trao đổi quá trình tham gia tố tụng của TGVPL và luật sư ký hợp đồng trong hoạt động trợ giúp pháp lý | Tháng 6 | Trung tâm TGPLNN | Luật sư và tổ chức ký hợp đồng thực hiện TGPL, các thành viên Hội đồng | Kế hoạch, Chương trình, Báo cáo |
|  | Kế hoạch tập huấn công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng và thực hiện TGPL trong điều tra hình sự | Tháng 6 | Trung tâm TGPLNN | Cơ quan CSĐT & Nhà tạm giữ - Công an các huyện, thành phố. Công an các xã, phường, thị trấn. | Kế hoạch (thực hiện ở 12 huyện, thành phố) |
|  | Kế hoạch đánh giá chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý năm 2025 | Tháng 6 | Trung tâm TGPLNN | Các phòng, đơn vị có liên quan | Kế hoạch |
|  | Tổ chức tập huấn công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng và thực hiện TGPL trong điều tra hình sự theo kế hoạch ban hành | Tháng 8 | Trung tâm TGPLNN | Cơ quan CSĐT & Nhà tạm giữ - Công an các huyện, thành phố; Công an các xã, phường, thị trấn. | Các lớp tập huấn tại các huyện, thành phố (dự kiến 50 người dự/lớp) |
|  | Thực hiện phóng sự (hoặc chuyên đề) về vai trò của Trợ giúp viên pháp lý trong thực hiện chính sách TGPL | Tháng 9 | Trung tâm TGPLNN | Phòng PBGDPL | Phóng sự phát trên Đài Truyền hình |
|  | Tổng kết năm 2025 Kế hoạch cử người thực hiện trợ giúp pháp lý trực tại Tòa án nhân dân | Tháng 10 | Trung tâm TGPLNN | Tòa án nhân dân Tỉnh | Chương trình, Báo cáo |
|  | Tổ chức tổng kết Quy chế phối hợp số 878/QCPH-STP-TTr-VPUBND-HLG-ĐLS về phối hợp tư vấn pháp luật và trợ giúp pháp lý trong việc tiếp công dân năm 2025 | Tháng 11 | Trung tâm TGPLNN | Thanh tra Tỉnh, Văn phòng UBND Tỉnh, Hội Luật gia Tỉnh, Đoàn Luật sư Tỉnh | Chương trình, Báo cáo |
|  | Tổng kết hoạt động phối hợp thực hiện TGPL trong hoạt động tố tụng năm 2025 | Tháng 12 | Trung tâm TGPLNN | Các ngành thành viên Hội đồng PHLNTGPL | Chương trình,  Báo cáo |
|  | Tổng kết Kế hoạch phối hợp trực trợ giúp pháp lý trong điều tra hình sự | Tháng 12 | Trung tâm TGPLNN | Công an Tỉnh | Chương trình, Báo cáo |
|  | **XVII. CÔNG TÁC THANH TRA, TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO; PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG** |  |  |  |  |
|  | Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng 2025 | Tháng 01 | Thanh tra Sở |  | Kế hoạch |
|  | Báo cáo kết quả về minh bạch tài sản, thu nhập năm 2024 | Tháng 01 | Thanh tra Sở | Văn phòng Sở | Báo cáo |
|  | Kế hoạch tiếp công dân, xử lý giải quyết đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn phản ánh, kiến nghị năm 2025. | Tháng 01 | Thanh tra Sở |  | Kế hoạch |
|  | Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của Trưởng Phòng Công chứng số 2. | Tháng 2, Tháng 3 | Thanh tra Sở | Văn phòng Sở, Phòng Hành chính tư pháp và Bổ trợ tư pháp | Kết luận |
|  | Báo cáo công tác thanh tra, công tác tiếp dân, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực quý I/2025. | Tháng 3 | Thanh tra Sở | Văn phòng Sở | Báo cáo |
|  | Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về công chứng tại các văn phòng công chứng: Võ Ngọc Hòa (thành phố Hồng Ngự); Võ Lê Như Tiếp (huyện Tháp Mười); Phạm Vũ Cường (Lấp Vò). | Tháng 4, Tháng 5 | Thanh tra Sở | Phòng Hành chính tư pháp và Bổ trợ tư pháp | Kế hoạch |
|  | Báo cáo công tác thanh tra, công tác tiếp dân, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực quý II/2025. | Tháng 6 | Thanh tra Sở | Văn phòng Sở | Báo cáo |
|  | Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đấu giá tài sản tại Công ty đấu giá hợp danh Minh Thắng – Chi nhánh Đồng Tháp; Công ty đấu giá hợp danh Phát Triển – Chi nhánh Đồng Tháp. | Tháng 7 | Thanh tra Sở | Phòng Hành chính tư pháp và Bổ trợ tư pháp | Kế hoạch |
|  | Báo cáo công tác thanh tra, công tác tiếp dân, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực quý III/2025. | Tháng 9 | Thanh tra Sở | Văn phòng Sở | Báo cáo |
|  | Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về hộ tịch, chứng thực tại Phòng Tư pháp huyện Lấp Vò và 02 UBND cấp xã; Phòng Tư pháp thành phố Cao Lãnh và 02 UBND cấp xã | Tháng 9,  Tháng 10 | Thanh tra Sở | Phòng Hành chính tư pháp và Bổ trợ tư pháp | Kế hoạch |
|  | Triển khai thực hiện Kê khai tài sản, thu nhập năm 2025 | Từ tháng 11,  Tháng 12 | Thanh tra Sở | Các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở | Báo cáo |
|  | Báo cáo công tác thanh tra, công tác tiếp dân, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, tiêu cực quý IV/2025. | Tháng 12 | Thanh tra Sở | Văn phòng Sở | Báo cáo |
|  | **XVIII. CÔNG TÁC XÂY DỰNG NGÀNH** |  |  |  |  |
|  | Sắp xếp, kiện toàn các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở | Quý I | Văn phòng Sở | Sở Nội vụ, VPUBND Tỉnh | Đề án, Tờ trình, Quyết định |
|  | Sửa đổi Quyết định phân công Giám đốc, các Phó Giám đốc | Quý I | Văn phòng Sở |  | Quyết định |
|  | Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2024 | Tháng 01 | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Kế hoạch |
|  | Tổ chức đánh giá CCVC năm 2025 | Tháng 10 | Văn phòng Sở | Sở Nội vụ | Hồ sơ đánh giá Giám đốc, các Phó Giám đốc; Thông báo đánh giá CCVC |
|  | **XIX. CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH; ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN; THI ĐUA KHEN THƯỞNG** |  |  |  |  |
|  | Ban hành Kế hoạch: Cải cách hành chính; Kiểm soát TTHC; Rà soát đơn giản hóa TTHC; Chuyển đổi số; UDCNTT; ISO | Quý I | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Kế hoạch |
|  | Công văn chỉ đạo thực hiện các tiêu chí CCHC, chuyển đổi số trong năm 2025, đảm bảo phải xếp hạng cao hơn năm 2024. | Thường xuyên | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Phấn đấu vào nhóm 05 xếp hạng sở, ngành |
|  | Ban hành Kế hoạch phát động phong trào thi đua năm 2025 | Tháng 02 | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Kế hoạch |
|  | Ban hành Tiêu chí thi đua phòng Tư pháp cấp huyện | Tháng 3 | Văn phòng Sở | Phòng Tư pháp các huyện, thành phố; Phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở | Quyết định ban hành Bảng tiêu chí |
|  | Tổ chức hoạt động hướng tới tổ chức kỷ niệm 80 năm ngày truyền thống ngành Tư pháp và Đại hội thi đua yêu nước ngành Tư pháp lần thứ VI của Sở Tư pháp | Tháng 8 | Văn phòng Sở | Phòng Tư pháp các huyện, thành phố; Phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở | Công văn, Báo cáo |
|  | Báo cáo kết quả thực hiện tiêu chí thi đua của Bộ Tư pháp năm 2025 | Tháng 11 | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Báo cáo, Tài liệu chứng minh |
|  | Quyết định xếp hạng phòng Tư pháp các huyện, thành phố năm 2025 | Tháng 11 | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Quyết định xếp loại; Hồ sơ đề nghị khen thưởng |
|  | **XXI. BÁO CÁO, THỐNG KÊ; TỔNG HỢP VÀ NHIỆM VỤ KHÁC** |  |  |  |  |
|  | Tổ chức nghiệm thu, thanh quyết toán đối với dự án xây dựng CSDL hộ tịch điện tử | Tháng 01 | Văn phòng Sở | Đơn vị Tư vấn, giám sát, thi công | Biên bản nghiệm thu; Thanh lý hợp đồng |
|  | Theo dõi chương trình công tác của các phòng chuyên môn, đơn vị thuộc Sở (định kỳ báo cáo hằng tháng) qua phần mềm theo dõi công việc; Báo cáo thống kê định kỳ, đột xuất theo quy định | Thường xuyên | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Báo cáo |
|  | Tổ chức Hội nghị sơ kết công tác Tư pháp định kỳ quý I, 6 tháng, 9 tháng và tổng kết năm (quý I, 9 tháng tổ chức tại cấp huyện; 6 tháng, năm tổ chức tại Sở Tư pháp) | Trong tháng cuối của từng Quý | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở; Phòng Tư pháp các huyện, thành phố | Báo cáo, Hội nghị |
|  | Kế hoạch thực hiện công tác dân vận, quy chế dân chủ ở cơ sở; theo dõi, chấm điểm các tiêu chí | Quý I | Văn phòng Sở | Các phòng, đơn vị thuộc Sở | Kế hoạch |